ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THÁI BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /KH-UBND	*Thái Bình, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Thái Bình

Thực hiện Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 11/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 27/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST, CĐS) tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2026 - 2030; UBND phường Thái Bình xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Thái Bình như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao cho UBND phường tại Kế hoạch số 277/KH-UBND, Kế hoạch số 294/KH-UBND của UBND tỉnh; đưa KHCN, ĐMST, CĐS trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm của từng bộ phận, công chức chuyên môn.

- Làm căn cứ để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, xếp loại và xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, chủ trương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 65-KH/TU, Kế hoạch số 277/KH-UBND, Kế hoạch số 294/KH-UBND của UBND tỉnh, Khung kiến trúc số, Khung dữ liệu số Quốc gia và điều kiện thực tiễn của phường để triển khai bảo đảm đồng bộ, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, sự điều hành của UBND phường; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, lộ trình và kết quả cần đạt, bảo đảm triển khai hiệu quả các mục tiêu phát triển KHCN, ĐMST, CĐS.

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị của phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường và UBND phường về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thường xuyên rà soát, đánh giá để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp yêu cầu thực tiễn; gắn việc triển khai Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Lấy KHCN, ĐMST, CĐS làm động lực; lấy dữ liệu làm tài nguyên; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; lấy hiệu quả phát triển làm thước đo để tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng chính quyền số hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Đến năm 2030 phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về KHCN, ĐMST, CĐS được giao tại Kế hoạch của tỉnh và các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của phường; trong đó tập trung vào phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, dữ liệu số, hạ tầng số, kỹ năng số và bảo đảm an toàn thông tin.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND phường và Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong việc triển khai các nhiệm vụ; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS; lấy kết quả thực hiện làm một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS theo kế hoạch của tỉnh, của phường; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng số và các công cụ giám sát được cấp trên triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của các hệ thống thông tin, dịch vụ số thuộc phạm vi quản lý.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS và bảo đảm an toàn thông tin tại các phòng, đơn vị thuộc UBND

phường; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

2. Tuyên truyền, quán triệt và thực hiện cơ chế, chính sách phát triển KHCN, ĐMST, CĐS

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, các Nghị quyết của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 65-KH/TU, Kế hoạch số 277/KH-UBND, Kế hoạch số 294/KH-UBND của UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn phường.

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về khuyến khích, hỗ trợ phát triển KHCN, ĐMST, CĐS (Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển KHCN, ĐMST, CĐS; chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết 798/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND) đến người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Công bố, phổ biến danh mục các bài toán lớn về KHCN, ĐMST, CĐS của Trung ương và của tỉnh trên Trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội, trên hệ thống truyền thanh của phường để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia giải quyết.

3. Huy động nguồn lực và bố trí kinh phí

- Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành, xây dựng dự toán, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KHCN, ĐMST, CĐS theo quy định; đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí đối với các nhiệm vụ vượt khả năng cân đối của phường.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia đầu tư hạ tầng số, Wi-Fi công cộng, camera an ninh, chiếu sáng thông minh; lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm công khai, minh bạch, tránh trùng lặp.

4. Phát triển hạ tầng số

- Khai thác hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng và các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Từng bước nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, mạng nội bộ (LAN); thực hiện chuyển đổi hạ tầng mạng sang IPv6 theo lộ trình của tỉnh.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát, nâng cao chất lượng hạ tầng viễn thông, mở rộng vùng phủ sóng 5G, phát triển hạ tầng internet băng rộng, thúc đẩy sử dụng IPv6 trên địa bàn phường bảo đảm an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Khai thác, vận hành hiệu quả hệ thống họp trực tuyến và các nền tảng số dùng chung; bảo đảm kết nối thông suốt, an toàn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

5. Phát triển dữ liệu số và chính quyền số

- Khai thác, vận hành hiệu quả Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) của phường; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với IOC của tỉnh theo quy định, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Triển khai Nền tảng Chính quyền số dùng chung theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về mô hình chuyển đổi số; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu của phường phục vụ quản lý, điều hành; cung cấp công cụ tự động hóa thông minh hỗ trợ cán bộ, công chức trong quá trình tác nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu cấp trên trong việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch và khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của phường; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo phân quyền và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Sử dụng hiệu quả các nền tảng dùng chung của tỉnh: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống họp không giấy tờ, hệ thống xác thực tập trung (SSO), trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức, nền tảng công dân số iHungYen, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) mở rộng đến cấp xã, Hệ thống thông tin quản lý dữ liệu số của HĐND phường.

- 100% văn bản (trừ văn bản mật) được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử; 100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số trong xử lý công việc; đẩy mạnh ứng dụng AI trong tổng hợp báo cáo, phân tích, hỗ trợ ra quyết định.

- Triển khai Hệ thống thư viện số cộng đồng dùng chung: quản lý tài khoản của phường, cập nhật tài liệu, sách phục vụ người dân.

6. Phát triển kinh tế số

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn ứng dụng nền tảng số, hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý (tài chính, nhân sự, khách hàng); phối hợp Sở Công Thương triển khai chương trình thương mại điện tử, đưa sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, đặc sản của phường lên sàn thương mại điện tử.

- Hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số; phát triển du lịch gắn với đặc sản vùng miền và sản phẩm địa phương.

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phí, lệ phí TTHC, học phí, viện phí, chi trả an sinh xã hội và giao dịch dân sự trên địa bàn phường.

- Phối hợp cập nhật hệ thống quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản bảo đảm an toàn thực phẩm.

7. Phát triển xã hội số, công dân số và nguồn nhân lực số

- Triển khai hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số"; phổ cập kỹ năng số cơ bản và kỹ năng an toàn thông tin cho người dân, đặc biệt nhóm yếu thế, nông dân, người cao tuổi; phấn đấu nâng cao tỷ lệ người dân trưởng thành có kỹ năng số cơ bản, sử dụng định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu.

- Củng cố, phát triển và phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng ở các tổ dân phố trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử VNeID, Sổ sức khỏe điện tử, thanh toán số và các dịch vụ số thiết yếu.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, quản trị dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), an toàn thông tin do tỉnh tổ chức; 100% cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- Thiết lập, vận hành các kênh giao tiếp số với người dân, doanh nghiệp: Zalo OA, Facebook, trang thông tin điện tử của phường; xây dựng văn hóa số, đạo đức số và kỹ năng sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm; thu hẹp khoảng cách số giữa các khu dân cư.

8. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng; triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn trong quản lý, lưu trữ, xử lý và chia sẻ dữ liệu.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của UBND phường; thường xuyên rà soát, cập nhật và duy trì các biện pháp bảo đảm an toàn theo quy định.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh kịp thời phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin; thực hiện chế độ báo cáo, ứng cứu sự cố trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

9. Định hướng phát triển KHCN, ĐMST, CĐS phục vụ phát triển các lĩnh vực trên địa bàn phường

a) Định hướng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Tổ chức triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS phù hợp với điều kiện thực tế của phường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung, dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành

chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tại Trạm Y tế phường; hồ sơ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa, tuyên truyền phòng bệnh, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám chữa bệnh tại cơ sở.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh trên địa bàn đổi mới công nghệ, áp dụng máy móc, thiết bị tiên tiến phù hợp quy mô nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường trong sản xuất.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục tại các trường học trên địa bàn phường (trường mầm non, tiểu học, THCS); hỗ trợ giáo viên, học sinh tiếp cận thiết bị, học liệu số; phối hợp với cấp trên trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, giới thiệu các di tích, giá trị văn hóa truyền thống và sản phẩm đặc trưng của địa phương; từng bước số hóa thông tin, hình ảnh phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá.

- Ứng dụng công nghệ trong bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường: hệ thống camera giám sát, phần mềm quản lý dân cư; tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về an ninh mạng, phòng, chống tội phạm công nghệ cao; ứng dụng công nghệ trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại chỗ.

b) Đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm địa phương

- Hỗ trợ, hướng dẫn các hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn tiếp cận chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ của trung ương, của tỉnh; khuyến khích ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm chủ lực, đặc trưng của phường.

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản của phường gắn với nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng tiêu thụ trên thị trường.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đổi mới công nghệ, áp dụng quy trình sản xuất sạch, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Hướng dẫn các hộ sản xuất, hợp tác xã áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản trong sản xuất, chế biến sản phẩm; hỗ trợ thủ tục công bố chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

c) Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của người dân, hộ kinh doanh trên địa bàn phường

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân chuyển đổi số trong đời sống, sản xuất.

- Khuyến khích hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn tham gia sàn thương mại điện tử, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm qua kênh số; hỗ trợ kết nối với các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số của cấp trên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dịch vụ, sản phẩm số trong các lĩnh vực thiết yếu (y tế, giáo dục, hành chính công); phấn đấu nâng dần tỷ lệ giao dịch, tiêu dùng qua kênh thương mại điện tử trên địa bàn phường.

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ, tổ chức khoa học, công nghệ triển khai các chương trình, dự án chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường khi có chủ trương; báo cáo, đề xuất nhu cầu hỗ trợ về khoa học công nghệ với tỉnh.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho sự nghiệp KHCN, ĐMST, CĐS theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và nguồn xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND phường tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, chủ trì phối hợp kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị; kịp thời tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu UBND phường đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các phòng, đơn vị; đề xuất biểu dương, khen thưởng hoặc kiến nghị chấn chỉnh đối với các tập thể, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường đề xuất UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí; đồng thời tham mưu UBND phường cân đối, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

4. Công an phường

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong phạm vi quản lý; phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai hiệu quả Đề án 06, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính và chuyển đổi số theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm; thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo chỉ tiêu được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

6. Trạm Y tế phường, các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; đẩy mạnh ứng KHCN, ĐMST, CĐS trong quản lý, chuyên môn và cung cấp dịch vụ; cập nhật, chuẩn hóa, khai thác hiệu quả dữ liệu và các nền tảng số được triển khai; bảo đảm an toàn thông tin, thiết bị, tài khoản và dữ liệu; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo và cung cấp số liệu, minh chứng theo yêu cầu.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt,

Sổ sức khỏe điện tử và các dịch vụ số thiết yếu; phối hợp hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

8. Các Tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng các Tổ dân phố

- Phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc UBND phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CĐS trên địa bàn; tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, các ứng dụng số và tham gia các hoạt động "Bình dân học vụ số".

- Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Thái Bình. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, đơn vị, Tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng các Tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở KHCN;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, đơn vị;
- Các Tổ dân phố;
- Tổ công nghệ số cộng đồng các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG THÁI BÌNH T. HƯNG YÊN

Đỗ Trọng Chỉnh